

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ HẢI LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ HẢI LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAI LONG INTERNATIONAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HAI LONG INI., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107301930

3. Ngày thành lập: 18/01/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6A Sơn Tây, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0462873089

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
2.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
3.	Khai thác quặng sắt	0710
4.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt (Không bao gồm: vàng miếng và loại Nhà nước cấm)	0722
5.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
8.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
9.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
10.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
11.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
12.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
13.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm: kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)	5610
14.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
15.	Tái chế phế liệu	3830
16.	Xây dựng nhà các loại	4100
17.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210

18.	Xây dựng công trình công ích	4220
19.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
20.	Phá dỡ	4311
21.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm: hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4312
22.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
23.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
24.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
25.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
26.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
27.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
28.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
29.	Bán mô tô, xe máy	4541
30.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại Nhà nước cấm)	4620
31.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
32.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
33.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Không bao gồm: thiết bị thu phát sóng)	4652
34.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
36.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng (Doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc chỉ được kinh doanh những ngành nghề khi đủ điều kiện theo quy định pháp luật).	9521
37.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật có liên quan Hoạt động kiến trúc Hoạt động đo đạc bản đồ Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước Tư vấn lập quy hoạch xây dựng Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng Thiết kế xây dựng công trình Thẩm tra thiết kế , dự toán xây dựng Khảo sát xây dựng Giám sát thi công xây dựng công trình Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, tư vấn lựa chọn nhà thầu	7110(Chính)

38.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
39.	Cho thuê xe có động cơ	7710
40.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
41.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THỊ THU HƯƠNG	Số 78 ngõ Văn Chương, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	900.000	9.000.000.000	90,000	012936528	
			Tổng số	900.000	9.000.000.000	90,000		
2	PHẠM MINH ĐỨC	13 Hồng Phúc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	012464741	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		
3	ĐỖ THỊ THU HƯƠNG	Số nhà 10, Ngách 50, Ngõ 344, Đường Ngọc Thụy, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	011964040	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ THU HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 27/04/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012936528

Ngày cấp: 26/03/2007

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 78 ngõ Văn Chương, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 78 ngõ Văn Chương, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội